

PHÒNG GD&ĐT
TRƯỜNG THCS

ĐỀ THI HỌC SINH GIỎI HUYỆN
NĂM HỌC: 2024- 2025

Môn: NGŨ VĂN - Lớp: 9

Thời gian: 120 phút (không kể thời gian phát đề)

ĐỀ DỰ ÁN

Câu 1. (8,0 điểm)

“Chắc chắn, mỗi một người trong chúng ta đều được sinh ra với những giá trị có sẵn. Và chính bạn, hơn ai hết, trước ai hết, phải biết mình, phải nhận ra những giá trị đó”.

(Trích *Nếu biết trăm năm là hữu hạn...*, Phạm Lữ Ân, NXB Hội nhà văn, 2018)

Suy nghĩ của em về ý kiến trên.

Câu 2. (12,0 điểm)

Phải chăng “Ngoài việc phản ánh đầy đủ sự thật của đời sống, văn học còn có nhiệm vụ buộc người đọc nhìn chăm chú hơn, nghiêm khắc hơn vào bản thân mình, từ đó hiểu được sâu sắc hơn sự thật của bản thân mình”? (Hoàng Ngọc Hiến, *Văn học và học văn*, NXB Văn học, 1997, tr.23).

Bằng hiểu biết và trải nghiệm văn học, em hãy trình bày quan điểm của mình về ý kiến trên.

..... **HẾT**

- Học sinh không được sử dụng tài liệu.
- Giám thị coi thi không giải thích gì thêm.

I. HƯỚNG DẪN CHẤM CHUNG

- Giám khảo cần nắm vững hướng dẫn chấm để đánh giá tổng quát bài làm của học sinh, tránh cách chấm đếm ý cho điểm.
- Do đặc trưng của của bộ môn, giám khảo cần linh hoạt trong việc vận dụng đáp án và thang điểm, chú ý khuyến khích các bài làm có ý tưởng riêng, giàu chất văn và sáng tạo.

II. ĐÁP ÁN VÀ THANG ĐIỂM

Câu	Nội dung	Điểm
1	Viết một bài văn nghị luận ngắn.	8,0
	a. Yêu cầu về kỹ năng: Học sinh biết kết hợp kiến thức và kỹ năng về dạng bài nghị luận xã hội để tạo lập văn bản. Bài viết phải có bố cục đầy đủ, rõ ràng, mạch lạc; diễn đạt trong sáng; văn viết phải thuyết phục, thể hiện khả năng nghị luận; dẫn chứng xác thực, tiêu biểu, toàn diện.	0,5
	b. Yêu cầu về kiến thức: Học sinh có thể triển khai bài viết theo nhiều cách. Sau đây là một số định hướng cho việc chấm bài:	6.5
	Về kiến thức Bài làm có thể trình bày theo nhiều cách nhưng cần làm nổi bật các ý sau: 1. Mở bài: - Giới thiệu vấn đề nghị luận. - Trích dẫn ý kiến.	0,5

2. Thân bài: * Giải thích ý kiến: - Chắc chắn, mỗi một người trong chúng ta đều được sinh ra với những giá trị có sẵn: Lời khẳng định mỗi chúng ta khi được sinh ra đều mang những giá trị riêng mà tạo hóa ban tặng. - Và chính bạn, hơn ai hết, trước ai hết, phải biết mình, phải nhận ra những giá trị đó: Bản thân mỗi chúng ta phải tự nhận thức được giá trị mà mình có. => Ý kiến muốn khẳng định: Mỗi con người đều mang trong mình những giá trị riêng và bản thân mỗi chúng ta cần phải hiểu và tự nhận ra được những giá trị đó. * Phân tích, chứng minh: Học sinh biết kết hợp lí lẽ và dẫn chứng làm rõ vấn đề: Mỗi con người đều mang trong mình những giá trị riêng và bản thân mỗi chúng ta cần phải hiểu và tự nhận ra được những giá trị đó. - Tại sao chắc chắn, mỗi một người trong chúng ta đều được sinh ra với những giá trị có sẵn: + Con người được sinh ra là sản phẩm hoàn mỹ nhất của tạo hóa. Ở họ luôn mang những vẻ đẹp riêng của mình. + Giá trị có sẵn của mỗi con người có thể là: Lí tưởng, niềm tin, khát vọng, trí tuệ, nghị lực, sự dũng cảm, tình yêu thương, ... - Tại sao và chính bạn, hơn ai hết, trước ai hết, phải biết mình, phải nhận ra những giá trị đó: + Nếu con người tự nhận ra những giá trị của bản thân thì sẽ sống cuộc đời có ý nghĩa, có thể tự đổi mới và vượt lên mọi khó khăn, thử thách của cuộc sống; + Nhận ra những giá trị sẵn có của bản thân sẽ giúp con người tự tin thể hiện chính mình;	1,0
Học sinh biết kết hợp lí lẽ và dẫn chứng làm rõ vấn đề: Mỗi con người đều mang trong mình những giá trị riêng và bản thân mỗi chúng ta cần phải hiểu và tự nhận ra được những giá trị đó. - Tại sao chắc chắn, mỗi một người trong chúng ta đều được sinh ra với những giá trị có sẵn: + Con người được sinh ra là sản phẩm hoàn mỹ nhất của tạo hóa. Ở họ luôn mang những vẻ đẹp riêng của mình. + Giá trị có sẵn của mỗi con người có thể là: Lí tưởng, niềm tin, khát vọng, trí tuệ, nghị lực, sự dũng cảm, tình yêu thương, ... - Tại sao và chính bạn, hơn ai hết, trước ai hết, phải biết mình, phải nhận ra những giá trị đó: + Nếu con người tự nhận ra những giá trị của bản thân thì sẽ sống cuộc đời có ý nghĩa, có thể tự đổi mới và vượt lên mọi khó khăn, thử thách của cuộc sống; + Nhận ra những giá trị sẵn có của bản thân sẽ giúp con người tự tin thể hiện chính mình;	3,0

	+ Khi con người nhận ra giá trị của bản thân, biết phát huy và khai thác những giá trị đó sẽ là tiền đề để tạo nên những thành công trong cuộc sống; + Bản thân con người đó sẽ lan tỏa những giá trị sống tích cực cho những người xung quanh, cho cộng đồng, xã hội,... - Dẫn chứng: <i>Học sinh cần có kỹ năng chọn dẫn chứng tiêu biểu, toàn diện, có sức thuyết phục cao; dẫn chứng trong mọi lĩnh vực đời sống xã hội và văn học.</i> * Bình luận: - Khẳng định ý nghĩa của vấn đề: Mỗi con người đều mang trong mình những giá trị riêng và bản thân mỗi chúng ta cần phải hiểu và tự nhận ra được những giá trị đó. - Phê phán: Một số người không nhận ra giá trị của bản thân để cuộc đời trôi qua một cách vô nghĩa hoặc không biết trân trọng và phát huy những giá trị riêng của bản thân mình... - Phản đề: Mỗi con người đều mang trong mình những giá trị riêng và bản thân mỗi chúng ta cần phải hiểu và nhận ra được những giá trị đó không có nghĩa là chúng ta quá tự tin hoặc ngộ nhận vào bản thân mình, đề cao chính mình... * Rút ra bài học cho bản thân	1,0 0,5
	3. Kết bài: - Khẳng định lại vấn đề. - Bày tỏ suy nghĩ của bản thân.	0,5
	c. Sáng tạo: Bài làm có quan điểm riêng, suy nghĩ mới mẻ, phù hợp với yêu cầu nghị luận.	0,5
	d. Chính tả, ngữ pháp: Đảm bảo các quy tắc về chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa tiếng Việt.	0,5

	* Lưu ý: - Học sinh có thể nghị luận và sắp xếp ý theo nhiều cách nhưng phải nêu đủ, mạch lạc các ý cơ bản thì mới đạt điểm tối đa.	
2	Phải chăng “<i>Ngoài việc phản ánh đầy đủ sự thật của đời sống, văn học còn có nhiệm vụ buộc người đọc nhìn chăm chú hơn, nghiêm khắc hơn vào bản thân mình, từ đó hiểu được sâu sắc hơn sự thật của bản thân mình</i>”? (Hoàng Ngọc Hiến, <i>Văn học và học văn</i>, NXB Văn học, 1997, tr.23). Bằng hiểu biết và trải nghiệm văn học, em hãy trình bày quan điểm của mình về ý kiến trên.	12,0
	a. Yêu cầu về kỹ năng: Học sinh biết kết hợp kiến thức và kỹ năng về dạng bài nghị luận tác phẩm văn học để tạo lập văn bản, biết vận dụng một số thao tác lập luận để bày tỏ suy nghĩ, quan điểm riêng. Bài viết phải có bố cục đầy đủ, rõ ràng, mạch lạc; diễn đạt trong sáng; văn viết phải thuyết phục, thể hiện khả năng nghị luận, cảm thụ văn học; dẫn chứng xác thực, tiêu biểu, toàn diện.	1,0
	b. Yêu cầu về kiến thức: Học sinh có thể triển khai bài viết theo nhiều cách. Sau đây là một số định hướng cho việc chấm bài:	(10,0)
	1. Mở bài: - Giới thiệu vấn đề nghị luận. - Trích dẫn ý kiến.	1,0
	2. Thân bài: * Giải thích: - <i>Văn học phản ánh đầy đủ sự thật đời sống:</i> + Là hình ảnh chủ quan của thế giới khách quan, tác phẩm văn học bao giờ cũng phản chiếu đời sống hiện thực, bắt nguồn từ hiện thực cuộc sống. Phản ánh hiện thực là đặc trưng cơ bản, tự nhiên của văn học. Tác phẩm văn học phản ánh hiện thực phong phú, đa diện, đa chiều về sự thật cuộc sống: đời sống xã hội, cuộc sống sinh hoạt, đời sống tinh	2,0

thần của con người... + Tuy nhiên, văn học không phải là sự sao chụp nguyên vẹn từ hiện thực cuộc sống. Hiện thực trong tác phẩm là hiện thực đã được chọn lọc qua những rung động mãnh liệt và thể hiện được nhận thức mới mẻ của nhà văn trước cuộc đời. Chính điều đó đã giúp tác phẩm tác động mạnh mẽ đến người đọc, khơi gợi ở người đọc những rung cảm sâu xa, mãnh liệt. -> Chức năng nhận thức của văn học. - Bắt nguồn từ hiện thực cuộc sống, văn học còn tác động đến người đọc, giúp người đọc nhận thức, thấu hiểu chính mình, thức tỉnh những giá trị tốt đẹp. Văn học có nhiệm vụ buộc người đọc phải <i>nhìn chăm chú hơn, nghiêm khắc hơn vào bản thân mình, từ đó hiểu được sâu sắc hơn sự thật của bản thân mình</i>; tự nhận thức, đánh giá, thấu hiểu bản thân, từ đó thay đổi chính mình. - Văn học tạo được sự sống cho tâm hồn người, mở rộng khả năng của tâm hồn, mang đến những cảm xúc, tư tưởng giúp con người tự hoàn thiện nhân cách, tâm hồn mình; sống đầy đủ hơn, phong phú hơn với cuộc đời và với chính mình. -> Chức năng giáo dục của văn học. Tuy nhiên giáo dục trong văn học là tự giáo dục, khác hoàn toàn với các loại hình giáo dục khoa học, đạo đức, triết học, pháp luật... Chức năng giáo dục phải được thực hiện song hành cùng với chức năng thẩm mĩ và nhận thức => Ý kiến của Hoàng Ngọc Hiến bàn về chức năng của văn học, không chỉ phản ánh hiện thực đời sống, văn học còn tác động đến người đọc, giúp người đọc nhận thức chính mình, kiểm điểm lại mình và thức tỉnh những giá trị làm người. * Phân tích, chứng minh:	
---	--

	- Khi đọc tác phẩm, độc giả có thể sống cùng tác phẩm, hóa thân vào nhân vật với bao cảnh đời, bao số phận, tâm trạng. Chính sự thâm nhập đó giúp người đọc làm giàu có thêm nội tâm, cảm xúc, ý thức của mình, <i>nghiêm khắc hơn vào bản thân mình, từ đó hiểu được sâu sắc hơn sự thật của bản thân mình</i>. Đó chính là quá trình tự giáo dục nhờ tiếp nhận văn học. - Học sinh có thể lựa chọn một vài tác phẩm tiêu biểu của văn học trung đại, văn học hiện đại đã học/ đã biết để phân tích làm rõ nội dung của nhận định về chức năng nhận thức và giáo dục của văn học và sức mạnh lớn lao, đặc biệt của văn học đối với đời sống tâm hồn con người. Cần bám sát vấn đề, tránh phân tích đơn thuần hoặc lan man, không định hướng. * Bình luận: - Chức năng nhận thức và chức năng giáo dục là những chức năng cơ bản của văn học. Giá trị giáo dục của văn học trước hết biểu hiện ở khả năng đem đến cho con người những bài học quý giá về lẽ sống, tư tưởng, tình cảm. Văn học giáo dục con người bằng con đường từ cảm xúc tới nhận thức, thông qua những hình tượng nghệ thuật sinh động. - Vai trò, chức năng của văn học chỉ được thực hiện khi tác phẩm văn học thôi thúc người đọc <i>nhìn chăm chú hơn, nghiêm khắc hơn vào bản thân mình, từ đó hiểu được sâu sắc hơn sự thật của bản thân mình</i>, sẽ bồi đắp và làm giàu có cho tâm hồn con người, giúp con người có thêm nhận thức mới mẻ, hành động đúng đắn, biết sống nhiều hơn và sâu hơn. * Đánh giá chung: - Tác phẩm văn học không chỉ có chức năng nhận thức mà còn có chức năng giáo dục giúp con người hướng đến những giá trị nhân văn: sống sâu sắc với chính mình, mở rộng lòng mình với cuộc đời để hiểu biết	4,0 1,0
--	---	-----------------------

	về bản thân và cuộc sống. Do đó văn học có vai trò đặc biệt quan trọng trong đời sống tinh thần của nhân loại - Ý kiến của Hoàng Ngọc Hiến cũng là một yêu cầu đặt ra với người sáng tác và là một gợi ý về cách tiếp nhận tác phẩm với người đọc. + <i>Bài học với người sáng tạo</i>: Người nghệ sĩ phải sống sâu sắc với đời, với người, phải có trách nhiệm với việc cầm bút của mình. Thông qua tác phẩm, tác giả phải phản ánh được chiều sâu của hiện thực đời sống; gửi được những thông điệp mang giá trị nhân văn sâu sắc, để tác phẩm có sức sống và góp phần thanh lọc tâm hồn con người. + <i>Bài học với người tiếp nhận</i>: Với người đọc, đọc tác phẩm phải hiểu những rung động sâu xa từ tấm lòng nhà văn dành cho con người và cuộc sống; phải đồng cảm, tri âm với tác giả thông qua tác phẩm. Có như vậy tâm hồn người đọc mới được bồi đắp, trở nên giàu có, tinh tế và sâu sắc hơn, “sống được nhiều hơn”, hiểu được sâu hơn về sự thật cuộc đời và sự thật của bản thân mình.	1,0
	3. Kết bài: - Khẳng định lại vấn đề . . . - Bày tỏ suy nghĩ của bản thân.	1,0
	c. Sáng tạo: Có quan điểm riêng, suy nghĩ mới mẻ, phù hợp vấn đề nghị luận.	0,5
	d. Chính tả: Đảm bảo các quy tắc về chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa tiếng Việt.	0,5
	* Lưu ý: - Học sinh có thể nghị luận và sắp xếp ý theo nhiều cách nhưng phải nêu đủ, mạch lạc các ý cơ bản thì mới đạt điểm tối đa. Giáo viên căn cứ vào thực tế bài làm của học sinh để cho điểm hợp lý, không quá rập khuôn theo đáp án. - Giáo viên cho điểm trên cơ sở kết hợp các yêu cầu kỹ năng và kiến thức.	

----- Hết -----

Phú Hải, ngày 28 tháng 7 năm 2024
Giáo viên ra đề

Nguyễn Thị Tám

Gmail:nguyenthitamnguyen19

89@gmail.com

Sdt: 0328016922